

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TH
TỈNH TH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **505/2022/HSST**

Ngày: 07/ 12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TH, TỈNH TH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Thanh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Huy

2. Ông Trần Hữu Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TH.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2022 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố TH, tỉnh TH xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 499/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 464/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Việt H, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 26/8/1978 tại TH; Nơi cư trú: Xóm S, xã H, huyện Đ, tỉnh TH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông Phạm Tùng K và con bà Đoàn Thị T; Bị cáo có vợ là Hoàng Thị T1, sinh năm 1983 và có 01 con sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt hành chính số 55/2006/QĐ –XPHC ngày 18/4/2006 của Công an thành phố TH xử phạt 150.000 đồng về hành vi “Trộm cắp”. Đã nộp phạt ngày 21/4/2006

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TH. Bị cáo bị bắt từ ngày 08/8/2022 cho đến nay (*Có mặt tại phiên tòa*)

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Phạm Tùng K, sinh năm 1951 – trú tại xóm S, xã H, huyện Đ, tỉnh TH (*Có mặt*)

* *Người chứng kiến:*

1. Ông Bùi Công Đ, sinh năm 1979, trú tại: Tổ dân phố T, phường Đ1, thành phố TH, tỉnh TH (*Vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 10 phút ngày 08/8/2022, tổ công tác Công an phường Đ1, thành phố TH làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực tổ dân phố Đ1 của phường thì phát hiện 01 người đàn ông có biểu hiện liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, người đàn ông khai tên là Phạm Việt H. Quá trình kiểm tra phát hiện tại túi quần phía trước bên phải H đang mặc có 01 xilanh, bên trong chứa chất bột màu trắng (H khai là ma túy loại Heroine) và 01 ống nước cất chưa qua sử dụng vừa mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H và niêm phong vật chứng theo quy định. Tổ công tác còn tạm giữ của H 01 xe mô tô BKS 20L1 -77xx màu sơn xanh, đã qua sử dụng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TH phối hợp với phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH tiến hành mở niêm phong cân xác định: Chất bột màu trắng có khối lượng 0,113 gam, lấy toàn bộ cho vào 01 bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định.

Kết luận giám định số 1246/KL - KTHS ngày 16/8/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng thu giữ ban đầu là 0,113 gam.

Tại cơ quan điều tra, lời khai nhận của Phạm Việt H phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai người chứng kiến.

Vật chứng của vụ án:

- + 02 (hai) phong bì niêm phong ký hiệu A1, A2; 01 (một) ống nước cất.
- + 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 20L1 -77xx

Cáo trạng số 452/CT-VKSTPTN ngày 19/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH truy tố bị cáo Phạm Việt H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Phạm Việt H khai nhận: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 08/8/2022, H một mình điều khiển xe mô tô BKS 20L1 -77xx đi từ nhà đến khu vực phường Đ1, thành phố TH để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Đến nơi, H gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy Heroine được gói bằng giấy bạc màu vàng với số tiền 100.000 đồng. Mua xong, H cầm gói ma túy vừa mua được vào trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng. Khi đi được khoảng 200m, H dừng xe lại và lấy từ trong túi quần bên phải 01 xilanh và 01 ống nước cất mà H chuẩn bị từ trước, đồng thời lấy gói ma túy Heroine vừa mua mở ra cho ma túy vào trong ống xilanh, còn giấy bạc màu vàng H ném xuống cống ngay gần đó. H đang chuẩn bị pha chế ma túy để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Đ1 phát hiện, H hoảng sợ nên đã cất ngay xilanh chứa ma túy và ống nước cất vào túi quần bên phải H đang mặc. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Việt H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS: Xử phạt bị cáo H từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Vật chứng của vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bì niêm phong ký hiệu A1, A2 và 01 (một) ống nước cất chưa sử dụng.

+ Trả lại cho ông Phạm Tùng K 01 (một) xe mô tô BKS 20L1 -77xx

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như bản cáo trạng truy tố là không oan, đúng người, đúng tội.

Lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đều hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng truy tố. Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định cùng các chứng cứ, tài liệu khác thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hồi 07 giờ 10 phút ngày 08/8/2022, tại khu vực tổ dân phố Đ1, phường Đ1, thành phố TH, Phạm Việt H đang có hành vi tàng trữ 0,113 gam ma túy, loại Heroine, mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Công an phường Đ1 bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Nội dung điều luật:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a,b...

c, Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam...”

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy không chỉ làm suy kiệt kinh tế và sức lao động mà nó còn có thể làm hạn chế hoặc mất đi khả năng điều khiển hành vi của con người, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Xét cần phải xét xử bị cáo với mức án nghiêm phù hợp với hành vi bị cáo gây ra, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Xét về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đã khai nhận hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS. Mức án mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù, bị cáo có thể bị phạt tiền theo khoản 5 Điều 249 BLHS. Tuy nhiên xác định bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không nghề nghiệp, không có tài sản, mua ma túy về sử dụng không có mục đích kiếm lời. Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

+ Cần tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bì niêm phong ký hiệu A1, A2 và 01 (một) ống nước cất chưa sử dụng.

+ Trả lại cho ông Phạm Tùng K 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 20L1 - 77xx, nhãn hiệu Honda WAVE, màu xanh.

[7] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm. Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Về các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố TH không xác định được nhân thân lai lịch của người này nên không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

+ Đối với ông Phạm Tùng K là chủ sở hữu chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20L1 - 77xx nhưng ông K không biết bị cáo sử dụng để đi mua ma túy nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TH không xử lý.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Việt H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS: Xử phạt bị cáo Phạm Việt H 15 (*Mười lăm*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/8/2022.

Căn cứ vào Điều 329 BLTTHS: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

3.1. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong chứa 0,103 gam ma túy và vỏ bao mẫu hoàn lại sau giám định, mặt sau bì có 03 dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH và chữ ký của Nguyễn Minh T và Ma Nhật A;

3.2. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong chứa xi lanh và vỏ bao thu giữ ban đầu, mặt sau bì có 03 dấu tròn đỏ của cơ quan CSĐT Công an thành phố TH và chữ ký của Nguyễn Hữu H, Bùi Công Đ, Tống Hoàng H1, Phạm Việt H2, Lý Văn T2;

3.3. Tịch thu tiêu hủy 01 ống nước cất chưa sử dụng.

3.4. Trả lại cho ông Phạm Tùng K, sinh năm 1951 –trú tại xóm S, xã H, huyện Đ, tỉnh TH 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 20L1 -77xx, nhãn hiệu Honda, số loại Wave, màu xanh, số máy HC09E0591xxx, số khung RLHHC09003Y591xxx, đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 52 ngày 26/10/2022 giữa Công an thành phố TH và Chi cục thi hành án dân sự thành phố TH, tỉnh TH).

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai, báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TH;
- VKSND tỉnh TH;
- VKSND thành phố TH;
- Công an thành phố TH;
- Chi cục THADS thành phố TH;
- Sở tư pháp tỉnh TH;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Thanh Trúc

